

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - THANH HÓA

Số: 130/2026/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày 26 tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 08 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 471/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP B1 (BV B2).

Địa chỉ: Tòa nhà H, D N, phường B, thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lý Hoài V; chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phúc H; chức vụ: Giám đốc BV B2.

Người được uỷ tham gia tố tụng: Ông Lê Xuân B, CCCD số: 038092010210 (Theo Giấy ủy quyền số 231/26/BVBank/UQ-QL&THN ngày 03/04/2026). Điện thoại liên hệ: 0945.728.093

Địa chỉ liên lạc: Số B Đại Lộ L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

- **Bị đơn:** Ông Trần Thanh T, sinh năm 1973

CCCD số: 042073011153

Thường trú tại: Thôn M, xã V, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Lô A, C4 MBQH 530, đường L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Và Bà: Nguyễn Thùy D, sinh năm 1988.

CCCD số: 038188015335

Thường trú tại: Số C L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Lô A, C4 MBQH 530, đường L, phường H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về trách nhiệm trả nợ:

Ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thùy D đồng ý thanh toán cho BV B2 toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi theo Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0752500003500 ngày 16/01/2025. Số tiền tạm tính đến hết ngày 18/08/2026 là: **2,005,628,151** đồng (*Hai tỷ, không trăm linh năm triệu, sáu trăm hai mươi tám nghìn, một trăm năm mươi mốt đồng*), trong đó:

- Gốc là 1,924,750,000 đồng,
- Nợ trong hạn: 79,318,426 đồng.
- Nợ lãi quá hạn: 1,559,725 đồng.

2.2. Phương thức và thời gian trả nợ cụ thể như sau:

Đại diện Ngân hàng B2 và ông Trần Thanh T, bà Nguyễn Thùy D thống nhất phương án trả nợ cụ thể như sau:

Ông Trần Thanh T và bà Nguyễn Thùy D cam kết trong thời hạn chậm nhất đến ngày 15/10/2026 sẽ thanh toán toàn bộ tổng số dư nợ của ông T, bà D tại Ngân hàng B2 theo Hợp đồng tín dụng từng lần khách hàng cá nhân số 0752500003500 ngày 16/01/2025 tính đến thời điểm thanh toán nợ.

Nếu ông T, bà D vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo cam kết thì Ngân hàng B2 được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của người khác số 0752500003400 ngày 16/01/2025 để thu hồi nợ. Tài sản bảo đảm được cơ quan có thẩm quyền xử lý để thu hồi nợ bao gồm: Toàn bộ quyền sử dụng đất, nhà, công trình xây dựng khác, rừng trồng, vườn cây, các tài sản khác gắn liền với đất (kể cả trường hợp tài sản này hình thành trong tương lai) tại thửa đất số 1374, tờ bản đồ số 6, địa chỉ thôn M, xã B, huyện T (nay là xã T), tỉnh Thanh Hóa thuộc quyền sở hữu, quyền sử dụng của ông Trần Thanh T.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm trên không đủ thanh toán hết nợ tại BV B2 thì Ngân hàng được quyền yêu cầu ông T, bà D tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết số tiền nợ còn thiếu cho BV B2.

3. Về án phí:

Ông ông Trần Thanh T, bà Nguyễn Thùy D phải chịu 36.056.282 đồng (*Ba mươi sáu triệu, không trăm năm sáu nghìn, hai trăm tám hai đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (Do ông Trần Thanh T, bà Nguyễn Thùy D và đại diện Ngân hàng B2 thỏa thuận ông T, bà D là người chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm).

Ngân hàng B2 được hoàn trả lại số tiền 35.715.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu, bảy trăm mười lăm nghìn đồng*) là tiền tạm ứng án phí sơ thẩm Ngân hàng đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá, theo biên lai ký hiệu: BLTU/26E số 0004729 ngày 10/06/2026.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 8 và 14 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND kv 1 - Thanh Hoá;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Nguyễn Thanh Tân